

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG
VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V
Số: 492 /QĐ – CDGTVT TW V

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định thực hiện Quy chế về đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V

Căn cứ Quyết định số 1671/2001/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2001 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Giao thông vận tải II (nay là Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V);

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp;

Căn cứ Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 10/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về mẫu bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng; in, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng tốt nghiệp trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư 33/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn;

Căn cứ Công văn số 1673/LĐTBXH-TCGDNN ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc tiếp tục tổ chức giảng dạy, học tập bằng hình thức trực tuyến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định thực hiện Quy chế về đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn áp dụng tại trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trưởng Phòng Đào tạo, trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./✓

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị trong Trường (thực hiện);
- GVCN-CVHT các lớp (thực hiện);
- HSSV (thực hiện);
- Lưu: VT, ĐT.



Nguyễn Thị Phương Dung

QUY ĐỊNH
THỰC HIỆN QUY CHẾ VỀ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP,
SƠ CẤP THEO HÌNH THỨC ĐÀO TẠO TỪ XA, TỰ HỌC CÓ HƯỚNG DẪN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 492 /QĐ-CDGTVT TW V, ngày 18 tháng 5
năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn gồm: chương trình, giáo trình đào tạo; học liệu đào tạo; hệ thống quản lý đào tạo; tuyển sinh đào tạo; thời gian khóa học, thời gian tổ chức giảng dạy; tổ chức đào tạo; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; bằng, chứng chỉ tốt nghiệp, chứng nhận hoàn thành môn học, môđun, tín chỉ và trách nhiệm của các đơn vị, nhà giáo, người học liên quan.

2. Quy định này áp dụng đối với các ngành nghề, các môn học, môđun thuộc các chương trình đào tạo cao đẳng, trung cấp, sơ cấp của Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V.

Điều 2. Đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn

1. *Đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn* là hình thức đào tạo nghề nghiệp không tập trung theo đó người học chủ yếu tự học qua các học liệu (giáo trình, băng hình, ứng dụng đa phương tiện trên các thiết bị điện tử, bằng việc sử dụng các thiết bị các phương tiện nghe nhìn, phát thanh, truyền hình, các tổ hợp truyền thông đa phương tiện, mạng Internet) dưới sự tổ chức, trợ giúp của nhà giáo, nhà trường. Việc đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn có thể thực hiện đối với từng môn học, môđun, tín chỉ hoặc có thể thực hiện đối với cả chương trình đào tạo.

2. *Hệ thống đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn của Trường* bao gồm: chương trình, học liệu, hệ thống quản lý học tập, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các yếu tố đảm bảo khác như nhà giáo, cán bộ hỗ trợ, cán bộ quản lý, quy chế đào tạo từ xa.

3. *Học liệu đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn* bao gồm:

a) Học liệu chính (chương trình, giáo trình, tài liệu hướng dẫn...) nhằm cung cấp đầy đủ các nội dung của chương trình đào tạo để người học có thể tự học, tự nghiên cứu.

b) Học liệu bổ trợ (các phần mềm, băng đĩa, video, sách in, tài liệu hướng dẫn, các bài thực hành, thực tập mô phỏng...) nhằm cung cấp cho người học có thể hiểu biết sâu sắc, đầy đủ những nội dung của học liệu chính.

4. *Các phương thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn* bao gồm: đào tạo thông qua trao đổi thư tín hoặc các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền

hình,...) hoặc mạng Internet,... (đào tạo trực tuyến) hoặc kết hợp các phương thức nêu trên và các hoạt động giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp tại Trường và doanh nghiệp.

5. *Hệ thống ứng dụng quản lý học tập*: là các ứng dụng cho phép tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn từ lúc người học đăng ký nhập học đến khi hoàn thành khóa học; giúp Nhà trường theo dõi và quản lý quá trình đào tạo; tạo ra môi trường dạy và học ảo; giúp người dạy giao tiếp hướng dẫn người học trong quá trình giảng dạy; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập; lưu trữ tất cả các thông tin về quá trình đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

Chương II

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO TỪ XA, TỰ HỌC CÓ HƯỚNG DẪN

Điều 3. Chương trình, giáo trình đào tạo

Chương trình, giáo trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn là chương trình, giáo trình đào tạo của ngành, nghề tương ứng theo hình thức đào tạo chính quy đã được Nhà trường xây dựng, thẩm định và ban hành theo quy định của Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Đối với những môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp có thể được điều chỉnh cho phù hợp với đối tượng người học và do Hiệu trưởng quyết định.

Chương trình, giáo trình đào tạo trình độ sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn là chương trình, giáo trình đào tạo của ngành, nghề tương ứng theo hình thức đào tạo chính quy đã được Nhà trường xây dựng, thẩm định và ban hành theo quy định của Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Chương trình đào tạo đã được phê duyệt phải công khai trên trang thông tin điện tử của Trường trước khi tổ chức tuyển sinh.

Điều 4. Học liệu đào tạo trực tuyến

1. Học liệu đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn phải có nội dung bám sát mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo, có tính sư phạm cao, dễ dùng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học.

2. Học liệu phục vụ các môn học, môđun, tín chỉ đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn phải được chuẩn bị đầy đủ và ở trạng thái sẵn sàng trước khi tổ chức đào tạo.

3. Học liệu đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn bao gồm giáo án, bài giảng điện tử, ghi âm, ghi hình, tài liệu hướng dẫn tự học, giáo trình, câu hỏi lượng giá trước và sau các bài học,...do Nhà trường tự thiết kế, sản xuất, thuê, mua ngoài hoặc sử dụng từ các nguồn hợp pháp khác, đảm bảo các quy định về sở hữu trí tuệ.

Điều 5. Hệ thống quản lý đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn

1. Hệ thống quản lý đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn bao gồm: hệ thống quản lý học tập và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

2. Hệ thống quản lý học tập:

a) Công thông tin: Để công bố, giới thiệu các nội dung về chương trình đào tạo; thông tin tuyển sinh, điều kiện tuyển sinh; lịch học trực tuyến, các thông tin hỗ trợ học trực tuyến được công bố trên website của Nhà trường theo đường link: www.caodanggtvttw5.edu.vn.

b) Phân hệ học tập: Để người học truy cập vào các nội dung học tập từ xa và có thể tự học tập, tự đánh giá, nắm bắt được tiến trình, kết quả học tập của bản thân.

c) Phân hệ giảng dạy: Để giáo viên, nhà giáo quản lý học liệu đào tạo từ xa, thiết lập quy luật học, trả bài, thi kiểm tra; theo dõi, tương tác, trợ giúp, hướng dẫn người học; xác thực và kiểm soát quá trình học của HSSV; quản lý HSSV, lớp học.

d) Phân hệ tổ chức thi: Để Nhà trường tổ chức thi, kiểm tra đánh giá ghi nhận tiến trình học tập và kết quả học tập của người học.

đ) Phân hệ lớp học trực tuyến: Để Nhà trường tổ chức các lớp học trực tuyến theo thời gian thực.

e) Ứng dụng trên thiết bị di động: Để thực hiện giảng dạy, học tập dễ dàng, thuận tiện trên các thiết bị di động.

g) Phân hệ báo cáo: Để Nhà trường trích xuất được các thông tin của quá trình đào tạo và các hoạt động của người dạy, người học.

h) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ kỹ thuật, cán bộ hỗ trợ, cán bộ quản lý hệ thống để tổ chức đào tạo và quản trị vận hành hệ thống.

3. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng phải có đủ băng thông, năng lực đáp ứng nhu cầu truy cập của người dùng; phải duy trì tối thiểu hai hệ thống hạ tầng kỹ thuật để dự phòng lẫn nhau.

Điều 6. Tuyển sinh đào tạo

Tuyển sinh đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BLĐT BXH ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và Thông tư số 42/2015/TT-BLĐT BXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp;

Điều 7. Thời gian học và tổ chức giảng dạy

1. Thời gian khóa học là thời gian người học hoàn thành chương trình đào tạo, được thực hiện linh hoạt và do Hiệu trưởng quy định phù hợp với ngành nghề đào tạo và đối tượng người học.

2. Thời gian tổ chức giảng dạy được thực hiện linh hoạt theo nhu cầu người học, thông qua việc hướng dẫn trực tiếp, trực tuyến, qua các phần mềm, học liệu học tập nhưng phải đảm bảo được các yêu cầu về nội dung của chương trình đào tạo.

Điều 8. Tổ chức đào tạo

1. Tổ chức đào tạo theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn được thực hiện đối với toàn bộ chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp hoặc đào tạo một số môn học chung, các mô đun, tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp.



Việc lựa chọn tổ chức đào tạo toàn bộ chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp hoặc đào tạo một số môn học chung, các môđun, tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp do Hiệu trưởng quyết định và báo cáo với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để theo dõi, quản lý.

2. Khi bắt đầu khóa học, Trường tổ chức kiểm tra xem xét và quyết định miễn giảm những môn học, môđun, tín chỉ mà người học đã học xong, có kết quả điểm đạt yêu cầu hoặc số môđun, tín chỉ mà người học đã tích lũy được trước khi vào học.

3. Tùy theo Chương trình đào tạo, Hiệu trưởng quyết định thực hiện việc kiểm tra, đánh giá về kiến thức, kỹ năng của người học để quyết định nội dung chương trình đào tạo, môn học, môđun, tín chỉ phù hợp trước khi tổ chức giảng dạy.

4. Chi tổ chức giảng dạy những nội dung kiến thức, hướng dẫn thực hành kỹ năng nghề theo nội dung, yêu cầu của môn học, môđun, tín chỉ mà người học chưa biết, chưa làm được hoặc chưa biết kỹ, đầy đủ, chưa làm được thành thạo.

5. Quá trình tổ chức đào tạo phải đảm bảo sự tương tác giữa người dạy và người học, giữa người học với người học thể hiện ở việc tham dự các buổi học, buổi hướng dẫn, thảo luận; hoàn thành việc học tập các nội dung từ các học liệu chính, học liệu bổ trợ; thực hiện các bài tập, bài thực hành, đánh giá; phản hồi với người dạy về những nội dung giảng dạy, thực hành.

Khuyến khích áp dụng công nghệ mới để giám sát và đánh giá mức độ chuyên cần của người học.

Điều 9. Cấu trúc nội dung môn học, môđun và Phương thức tương tác tổ chức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn

1. Cấu trúc của môn học, môđun đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn được phân phối theo từng phần gồm có: Tên môn học/ môđun, mục tiêu; thời gian, bài giảng điện tử, giáo trình; bài giảng dạng video/audio; diễn đàn trao đổi; chat; thảo luận trực tuyến; bài tập trắc nghiệm khách quan; bài tập lớn/tiểu luận; phiếu khảo sát ý kiến phản hồi của người học về khóa học...

2. Khoa, Trung tâm THCN căn cứ Chương trình đào tạo, môn học, môđun do đơn vị quản lý, phụ trách đề đề xuất trình Hiệu trưởng quyết định việc lựa chọn tỷ trọng thời gian tổ chức đào tạo (Thời lượng đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn; thời lượng giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp tại Trường và doanh nghiệp) đối với một số môn học, các môđun, tín chỉ trong Chương trình đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

3. Thời gian học trực tuyến (đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn): Mỗi giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp (lý thuyết 45 phút, thực hành 60 phút) bao gồm 30 phút giảng dạy trực tiếp lý thuyết hoặc 45 phút giảng dạy trực tiếp thực hành thảo luận, còn lại là giờ giải đáp thắc mắc, trao đổi, giao bài tập. Mỗi ngày bố trí không quá 5 giờ chuẩn/ lớp. Giờ còn lại trong ngày để dành cho nhà giáo chấm bài kiểm tra, giờ học sinh sinh viên tự làm bài tập, tự nghiên cứu. Mỗi giờ chuẩn giảng dạy như trên được tính tương đương giờ chuẩn giảng dạy trên lớp. Thời gian giảng trực tuyến trực tiếp: ca sáng từ 8h00 đến 10h30; ca chiều từ 14h00 đến 16h30; ca tối từ 18h00 đến 20h30. Lịch học cụ thể do phòng Đào tạo lên lịch và thống nhất với Khoa, Trung tâm THCN và bộ môn về nhà giáo giảng dạy. Thời gian giảng trực tuyến gián tiếp do nhà giáo và học sinh sinh viên chủ động lên kế hoạch trong ngày ngoài thời gian giảng trực tiếp.

4. Nội dung học tập đưa lên mạng phải tuân thủ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 27/2018 NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng và thông tin trên mạng.

5. Phương thức tương tác trong tổ chức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn

Tùy thuộc vào nội dung, thời lượng và số lượng người học tham gia mà nhà giáo có thể lựa chọn các phương thức tương tác phù hợp. Lưu ý, trước khi thực hiện đăng bài, trao đổi, thảo luận tương tác, nhà giáo và người học phải lưu ý kiểm tra nội dung cho phù hợp với quy định. Các nội dung bài viết, trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực với nhà giáo và người học khác. Quản trị hệ thống không chịu trách nhiệm về bản quyền của các nội dung được chia sẻ trên diễn đàn trao đổi.

Điều 10. Kế hoạch giảng dạy

1. Chương trình của môn học, môđun phải mô tả rõ nội dung; mục tiêu và yêu cầu về năng lực, kỹ năng mà người học đạt được sau khi kết thúc môn học, môđun; học liệu; phương pháp và kế hoạch học tập, giảng dạy, đánh giá kết quả học tập của người học.

2. Kế hoạch giảng dạy cần được cung cấp cho người học đầu môn học, môđun, khóa học (trước khi bắt đầu), bao gồm: Định hướng học tập; Tài liệu học tập; Công cụ, phương thức tương tác; Nhiệm vụ của người học; Hình thức đánh giá; Thời hạn hoàn thành các nội dung học tập.

Điều 11. Đánh giá kết quả học tập

1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học phải được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chuẩn đầu ra của môn học, môđun, chương trình đào tạo.

2. Nội dung đánh giá quá trình đào tạo qua mạng bao gồm: chuyên cần (người học tham gia tối thiểu 70% thời gian học qua mạng); tham gia trao đổi, thảo luận, thực hiện các yêu cầu nhiệm vụ học tập được nhà giáo giao.

3. Điểm đánh giá tổng kết nội dung học tập qua mạng của người học được tính là điểm đánh giá thường xuyên của môn học, môđun. Tùy thời lượng, nội dung đào tạo của môn học, môđun, nhà giáo đề xuất 1 ÷ 2 cột điểm thường xuyên.

4. Tùy theo đặc thù môn học, nội dung thực hiện trong chương trình môđun, có thể thực hiện kiểm tra định kỳ được quy định trong chương trình môn học, môđun qua mạng.

5. Tổ chức thi kết thúc môn học, môđun được thực hiện trực tiếp tại Trường, hoặc tại phân hiệu, địa điểm đặt lớp của Trường hoặc thực hiện gián tiếp theo hình thức trực tuyến (nếu đảm bảo các yêu cầu quy định). Hiệu trưởng quy định cụ thể về tổ chức kiểm tra, kỳ thi kết thúc môn học, môđun.

6. Điều kiện và số lần dự thi kết thúc môn học, môđun, việc ra đề thi, chấm thi kết thúc môn học, môđun, cách tính điểm môn học, môđun, điểm trung bình trung học kỳ/ năm học/ khóa học và điểm trung bình chung tích lũy được thực hiện theo Quyết định số 79/QĐ-CDGTVTTHW V ngày 29/01/2018 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V về việc ban hành Quy định thực hiện Quy chế đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và

HON
RƯƠN
HO ĐÀ
HO TH
VẬN T
ĐƯỜNG
★

Xã hội quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy môđun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp (sau đây gọi tắt là Thông tư số 09/2017/TT-BLĐT BXH).

Điều 12. Kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp

1. Kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn thực hiện theo Quyết định số 79/ QĐ-CDGT VTTW V ngày 29/01/2018 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V về việc ban hành Quy định thực hiện Quy chế đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BLĐT BXH; Thông tư số 42/2015/TT-BLĐT BXH đối với trình độ sơ cấp.

2. Việc kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp có thể thực hiện trực tiếp hoặc gián tiếp nhưng phải đảm bảo tính khách quan, minh bạch, đánh giá được đúng năng lực, kiến thức, kỹ năng của người học đó tích lũy được trong quá trình học tập.

Điều 13. Bằng, chứng chỉ tốt nghiệp

1. Người học hoàn thành chương trình đào tạo trình độ cao đẳng theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng Kỹ sư thực hành, cử nhân thực hành theo quy định tại Thông tư số 10/2017/TT-BLĐT BXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về mẫu bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng; in, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng tốt nghiệp trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 10/2017/TT-BLĐT BXH).

2. Người học hoàn thành chương trình đào tạo trình độ trung cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn được cấp bằng tốt nghiệp trung cấp theo quy định tại Thông tư số 10/2017/TT-BLĐT BXH.

3. Người học hoàn thành chương trình đào tạo trình độ sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn được cấp chứng chỉ sơ cấp theo quy định tại Thông tư số 42/2015/TT-BLĐT BXH.

4. Người học hoàn thành các môn học, môđun, tín chỉ theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn do cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp quy định tại Khoản 5 Điều 6 Thông tư 33/2018/TT-BLĐT BXH tổ chức đào tạo được cấp chứng nhận hoàn thành môn học, môđun, tín chỉ. Chứng nhận hoàn thành môn học, môđun, tín chỉ được công nhận trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, được dùng để làm cơ sở tham gia đánh giá kỹ năng nghề và công nhận để tiếp tục học lấy chứng chỉ sơ cấp, bằng tốt nghiệp trung cấp, bằng tốt nghiệp cao đẳng.

5. Mẫu bằng, chứng chỉ tốt nghiệp; in, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng, chứng chỉ tốt nghiệp trong đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn thực hiện theo quy định tại Thông tư số 10/2017/TT-BLĐT BXH đối với trình độ cao đẳng, trung cấp, trong đó không ghi hình thức đào tạo và Thông tư số 42/2015/TT-BLĐT BXH đối với trình độ sơ cấp.

Mẫu chứng nhận hoàn thành môn học, môđun, tín chỉ do Hiệu trưởng quy định, trong đó ghi rõ nội dung, thời gian đào tạo, kết quả/điểm số của người học.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của các đơn vị, nhà giáo và người học trong Trường

1. Trước đầu mỗi học kỳ hai tháng, dựa trên kế hoạch đào tạo của các đơn vị, Phòng Đào tạo lập danh sách các môn học, môđun và chương trình đào tạo tổ chức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn trình Hiệu trưởng phê duyệt.

2. Nội dung và thời lượng giảng dạy đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn của các môn học, môđun do Khoa, Trung tâm quản lý xây dựng, đăng ký và phải được thể hiện trong chương trình môn học, môđun được Hiệu trưởng phê duyệt.

3. Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm lên kế hoạch tập hợp và quản lý nội dung giảng dạy theo đúng đối tượng mình phụ trách và phối hợp với Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và Đối ngoại, Khoa, Trung tâm giám sát quá trình giảng dạy; Phối hợp với Khoa, Trung tâm rà soát cập nhật bổ sung, chỉnh lý hình thức và nội dung mỗi bài giảng định kì (tối thiểu 1 năm / 1 lần).

4. Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và Đối ngoại giám sát quá trình giảng dạy; có kế hoạch kiểm tra, thanh tra việc triển khai đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn trong Trường, để kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm, cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo.

5. Trưởng các khoa, bộ môn, giám đốc Trung tâm THCN: phổ biến kế hoạch Nhà trường, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể của khoa, bộ môn, trung tâm phân công nhà giáo giảng dạy, dự giờ, góp ý cho nhà giáo, để việc tổ chức thực hiện đạt kết quả cao.

6. Nhà giáo tham gia giảng dạy đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn phải thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy chế, quy định về dạy học như xây dựng giáo án phù hợp với giảng dạy trực tuyến, xây dựng bài giảng điện tử,... đảm bảo giảng dạy đúng, đủ nội dung theo chương trình môn học, môđun, tuân thủ thời khoá biểu, điểm danh HSSV, chuẩn bị các tài liệu để giảng dạy, kiểm tra đánh giá HSSV theo hình thức trực tuyến; Lưu trữ bài học, học liệu, ghi hình bài giảng trực tuyến, bài kiểm tra trên máy tính hoặc lưu trữ đám mây, trích xuất được các thông tin của quá trình đào tạo và các hoạt động của người dạy, người học làm tư liệu minh chứng thanh toán giờ giảng; Phản ứng kịp thời trước thắc mắc của người học trong quá trình học, thi, kiểm tra, đánh giá; tham gia trả lời các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận trong vòng 24÷48 giờ kể từ khi người học đưa ra câu hỏi; hỗ trợ người học giải quyết những khó khăn nảy sinh do quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố; và đảm bảo tiến độ học tập của người học.

Thời gian giảng dạy trực tuyến của nhà giáo bao gồm: thời gian giảng dạy trực tiếp và thời gian giảng dạy gián tiếp bằng việc trao đổi, giải đáp thắc mắc và giao bài tập, nhiệm vụ cho HSSV và được tính khối lượng giảng dạy như lớp học truyền thống.

7. Người học phải hoàn thành các nhiệm vụ do nhà giáo giao trên hệ thống đào tạo trực tuyến theo đúng thời hạn quy định; có trách nhiệm trang bị phương tiện học tập, cài đặt ứng dụng học tập, xem thời khoá biểu học trên website của Trường hoặc qua tài khoản Account được Trường cấp; tuân thủ nội quy học tập như giờ học trên lớp trực tiếp.

S
G
NG
ONG
AI
ONG V

Điều 15. Báo cáo

1. Các đơn vị liên quan, các bộ môn tham gia thực hiện đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn gửi kế hoạch dự kiến đào tạo năm học sau cho Phòng Đào tạo trước ngày 15 tháng 6 hàng năm để tổng hợp báo cáo, xây dựng kế hoạch học kỳ, năm học trình Hiệu trưởng quyết định.

2. Các đơn vị, bộ môn cần đánh giá hệ thống đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, mức độ triển khai, những khó khăn, thuận lợi khi triển khai, tổ chức đào tạo.

3. Khoa Công nghệ thông tin báo cáo về cập nhật phát triển công nghệ, những khó khăn, vướng mắc khi triển khai tổ chức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn và đề xuất giải pháp khắc phục.

Điều 16. Xử lý vi phạm

1. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng khóa học trực tuyến, từ xa, tự học có hướng dẫn để cung cấp thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định.

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

e) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

f) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên mạng.

3. Nghiêm cấm các đối tượng có hành vi lưu trữ, sao chép, phát tán bài giảng có trong hệ thống của Nhà trường.

4. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị quản trị hệ thống nhắc nhở, tước quyền đăng bài, cảnh cáo trên toàn hệ thống, tước quyền truy cập hệ thống và xử lý kỷ luật theo quy định của Nhà trường.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quy định này cũng được áp dụng cho việc tổ chức đào tạo trực tuyến của Trường trong bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19.

2. Căn cứ quy định này, Trường các đơn vị liên quan chủ động xây dựng kế

hoạch tổ chức chuẩn bị học liệu điện tử; đưa các môn học, môđun đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn (giảng dạy trực tuyến) vào chương trình đào tạo; tập huấn nâng cao năng lực cho nhà giáo, tư vấn và hỗ trợ người học, quản lý và giám sát quá trình dạy – học đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn đối với các môn học, môđun, chương trình đào tạo đơn vị quản lý chuyên môn.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát hiện những điểm mới phát sinh, đề nghị phản ánh về Hiệu trưởng thông qua Phòng Đào tạo tổng hợp báo cáo để hướng dẫn hoặc bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp. /x

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Phương Dung

